

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

**Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội**

Tổng Công Ty Sản Xuất – Xuất Nhập Khẩu Bình Dương. Mã chứng khoán: PRT

Trụ sở chính: A128, đường 3/2, khu phố đông tư, phường Lái Thiêu, TX Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Điện thoại: 0274 3755243. Fax: 0274 3755040

Người thực hiện công bố thông tin: Trần Quốc Huân – Thư ký Tổng công ty

Loại thông tin công bố:

24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung công bố thông tin:

Nghị quyết phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019;

Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019;

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty vào ngày 31/04/2019 tại đường dẫn <https://www.protrade.com.vn> (mục quan hệ cổ đông)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2019;
- Biên bản phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2019;

Người thực hiện công bố thông tin



Trần Quốc Huân

Bình Dương, ngày 31 tháng 07 năm 2019

Số: 12/NQ-ĐHĐCĐ

NGHỊ QUYẾT
PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
NHIỆM KỲ 2018-2022

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CTY SX – XNK BÌNH DƯƠNG – CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ của Tổng Công ty Sản xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương – Công ty cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập, nhất trí thông qua ngày 26/10/2018;

- Căn cứ Biên bản số 10 /BB-ĐHĐCĐ, ngày 31/07/2019 của phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, nhiệm kỳ 2018-2022 của Tổng Công ty Sản xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương – Công ty cổ phần.

QUYẾT NGHỊ :

Điều 1 . Thông qua các nội dung :

1. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và kế hoạch năm 2019.

- a). Kết quả hoạt động SXKD năm 2018 so với kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông giao:
- Một số chỉ tiêu chính trong BCTC hợp nhất:

DVT: VND

	CHỈ TIÊU	2 tháng năm 2018 (thực tế)
1	Tổng doanh thu	247.805.244.563
2	Tổng chi phí hoạt động	221.806.976.623
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	25.998.267.940
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	24.617.673.111
	- Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	24.246.287.317
	- Lợi nhuận sau thuế của cổ động không kiểm soát.	371.385.794
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	81

- Một số chỉ tiêu chính trong BCTC riêng như sau:

ĐVT: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	2 tháng năm 2018 (ước tính)	2 tháng năm 2018 (thực tế)	Thực hiện so với kế hoạch	%
1	Tổng doanh thu	34.405.000.000	16.947.128.797	(17.457.871.203)	-51%
2	Tổng chi phí hoạt động	12.184.000.000	41.241.876.214	29.057.876.214	238%
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	22.221.000.000	(24.294.747.417)	(46.515.747.417)	-209%
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	22.201.000.000	(24.294.747.417)	(46.495.747.417)	-209%
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	74	(81)		

b). Các kế hoạch, định hướng của HĐQT năm 2019:

b.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh trên báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2019 như sau:

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch BCTC hợp nhất 2019	Kế hoạch BCTC riêng 2019 (*)
1	Tổng doanh thu thuần	1.513.000.000.000	434.630.000.000
1.1	Doanh thu hoạt động SX-KD	1.507.300.000.000	31.000.000.000
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	5.700.000.000	403.630.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	230.400.000.000	184.616.000.000

(*) Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận sau thuế TNDN trên BCTC riêng năm 2019 đã được cổ đông phê duyệt tại ĐHCĐ thành lập Tổng Công ty SX-XNK Bình Dương – CTCP ngày 26/10/2018.

b.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp căn cứ vào báo cáo tài chính riêng như sau:
như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2019
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5% LNST năm 2019
2	Quỹ đầu tư phát triển	5% LNST năm 2019
3	Thù lao HĐQT, BKS, các tiểu ban thuộc HĐQT, người quản trị công ty	2.074.000.000 đồng
4	Chia cổ tức	150.000.000.000 đồng

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %
Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : 00 %
Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến : 00 %

2. Thông qua báo cáo của ban Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019.

a). Kết quả hoạt động SXKD năm 2018 qua một số chỉ tiêu chính:
a.1. Theo BCTC hợp nhất:

ĐVT: VNĐ

	CHỈ TIÊU	2 tháng năm 2018 (thực tế)
1	Tổng doanh thu	247.805.244.563

2	Tổng chi phí hoạt động	221.806.976.623
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	25.998.267.940
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	24.617.673.111
	- Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	24.246.287.317
	- Lợi nhuận sau thuế của cổ động không kiểm soát.	371.385.794
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	81

a.2. Theo BTCT riêng:

STT	CHỈ TIÊU	2 tháng năm 2018 (ước tính)	2 tháng năm 2018 (thực tế)	Thực hiện so với kế hoạch	%
1	Tổng doanh thu	34.405.000.000	16.947.128.797	(17.457.871.203)	-51%
2	Tổng chi phí hoạt động	12.184.000.000	41.241.876.214	29.057.876.214	238%
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	22.221.000.000	(24.294.747.417)	(46.515.747.417)	-209%
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	22.201.000.000	(24.294.747.417)	(46.495.747.417)	-209%
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	74	(81)		

b). Báo cáo KQKD 06 tháng đầu năm 2019, so với kế hoạch năm 2019:

Chỉ tiêu	KQKD 06 tháng năm 2019 (BCTC riêng chưa kiểm toán)	Kế hoạch kinh doanh năm 2019 (BCTC riêng)	%TH/KH
Tổng doanh thu thuần	200.222.682.413	434.630.000.000	46,07%
<i>Doanh thu hoạt động SX-KD</i>	<i>9.287.868.264</i>	<i>31.000.000.000</i>	<i>29,96%</i>
<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	<i>190.934.814.149</i>	<i>403.630.000.000</i>	<i>47,30%</i>
Lợi nhuận sau thuế TNDN	95.251.402.960	184.616.000.000	51,59%

c). Các kế hoạch, định hướng của HĐQT năm 2019:

c.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh trên BCTC riêng và hợp nhất năm 2019 :

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch BCTC hợp nhất 2019	Kế hoạch BCTC riêng 2019 (*)
1	Tổng doanh thu thuần	1.513.000.000.000	434.630.000.000
1.1	<i>Doanh thu hoạt động SX-KD</i>	<i>1.507.300.000.000</i>	<i>31.000.000.000</i>
1.2	<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	<i>5.700.000.000</i>	<i>403.630.000.000</i>
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	230.400.000.000	184.616.000.000

c.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp căn cứ vào BCTC riêng như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2019
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5% LNST năm 2019
2	Quỹ đầu tư phát triển	5% LNST năm 2019
3	Thù lao HĐQT, BKS, các tiểu ban	2.074.000.000 đồng

	thuộc HĐQT, người quản trị công ty	
4	Chia cổ tức	150.000.000.000 đồng

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %
Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : 00 %
Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến : 00 %

3. Thông qua báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %
Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : 00 %
Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến : 00 %

4. Thông qua việc mua lại không quá 12% cổ phần của Công ty Cổ phần Bệnh viện đa khoa quốc tế Hạnh Phúc do công ty liên kết nắm giữ.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 99,983 %
Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : 00,017 %
Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến : 00 %

5. Thông qua kết quả bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2022.

- Ông Nguyễn An Định trúng cử Thành viên HĐQT với số phiếu tín nhiệm là 61,47 %
- Ông Trần Việt Anh trúng cử Thành viên HĐQT với số phiếu tín nhiệm là 38,53 %.

6. Thông qua việc thay đổi thời gian cam kết nắm giữ cổ phiếu của các cổ đông chiến lược.

Thay đổi thời hạn cam kết nắm giữ cổ phần của các Nhà đầu tư chiến lược từ 05 năm còn 03 năm như quy định của Nghị định 126/2017/NĐ-CP

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %
Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : 00 %
Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến : 00 %

7. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018:

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %
Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : 00 %
Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến : 00 %

8. Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019:

a). Năm 2018: lỗ sau thuế TNDN là 24.294.747.417 đồng. Khoản lỗ này sẽ được chuyển lỗ qua các năm sau theo quy định của pháp luật hiện hành.

b). Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

Căn cứ vào **kế hoạch lợi nhuận sau thuế của BCTC riêng năm 2019: 184.616.000.000 đồng**

Chỉ tiêu	Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5% LNST năm 2019
Quỹ đầu tư phát triển	5% LNST năm 2019



Thù lao HĐQT, BKS, các Tiểu ban thuộc HĐQT, người phụ trách quản trị công ty	2.074.000.000 đồng
Chia cổ tức	150.000.000.000 đồng

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %
Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : 00 %
Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến : 00 %

9. Thông qua báo cáo chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019:

a). Chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát cho 2 tháng cuối năm 2018:

Chỉ tiêu	Tổng mức thù lao được duyệt (đồng)	Tổng mức thù lao chi trả thực tế (đồng)
Thù lao HĐQT & BKS	345.600.000	Chưa chi trả

Kế hoạch kinh doanh 2018 của Tổng công ty bị lỗ nên không chi trả khoản thù lao HĐQT & BKS;

b). Kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019:

Chỉ tiêu	Tổng mức thù lao dự kiến chi trả (đồng)
Thù lao HĐQT & BKS	2.074.000.000

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %
Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : 00 %
Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến : 00 %

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, nhiệm kỳ 2018-2022 thống nhất giao cho Hội đồng Quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được cổ đông nhất trí thông qua tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Tổng Công ty SX-XNK Bình Dương một cách triệt để và hiệu quả theo đúng pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty.

Điều 3: Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 nhiệm kỳ 2018-2022 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký ./.

TM.ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTK, TGĐ Tổng Công ty;
- Lưu VP.



NGUYỄN VĂN MINH

Số : 10 /BB-ĐHĐCĐ

Bình Dương, ngày 31 tháng 07 năm 2019

**BIÊN BẢN PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2019 - NHIỆM KỲ 2018 – 2022
TỔNG CÔNG TY SX – XNK BÌNH DƯƠNG – CTCP**

Tổng Công ty Sản xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương – Công ty Cổ phần (PROTRADE CORP), mã số doanh nghiệp 3700148166, mã chứng khoán PRT. Trụ sở chính số A128, đường 3-2, Khu phố Đông Tư, Phường Lái Thiêu, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

A. Thời gian và địa điểm:

1. **Thời gian:** lúc 08 giờ 30 phút, ngày thứ Tư 31 tháng 07 năm 2019.
2. **Địa điểm:** Hội trường Công ty TNHH Sân Golf Palm Sông Bé. Số 77 Đại lộ Bình Dương, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

B. Mục đích, chương trình và nội dung phiên họp: Tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Có 10 nội dung chính.

1. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2018 và kế hoạch năm 2019;
2. Thông qua báo cáo của ban Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019;
3. Thông qua báo cáo hoạt động của ban kiểm soát (BKS) năm 2018 và kế hoạch năm 2019;
4. Thông qua Tờ trình về việc mua lại không quá 12% cổ phần của Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa Quốc tế Hạnh Phúc;
5. Thông qua Tờ trình bầu bổ sung Thành viên HĐQT và bầu bổ sung 2 thành viên mới vào HĐQT nhiệm kỳ 2018-2022;
6. Thông qua Tờ trình về việc thay đổi thời gian cam kết nắm giữ cổ phiếu của các cổ đông chiến lược;
7. Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính (BCTC) đã được kiểm toán năm 2018;
8. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019;
9. Thông qua Tờ trình báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch năm 2019.
10. Thông báo thành lập các Tiểu ban trực thuộc HĐQT trong nhiệm kỳ 2018-2022 và lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho 02 tháng cuối năm 2018 và năm 2019

C. Thành phần tham dự:

1. Ông Nguyễn Văn Minh - Chủ tịch HĐQT và các Thành viên;
2. Ông Nguyễn Thế Sự - Trưởng ban Kiểm soát và các Thành viên;
3. Ông Trần Nguyên Vũ - Tổng Giám đốc Tổng Công ty và các Thành viên Ban điều hành;
4. Ông Bùi Văn Thảo – Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
5. Các cổ đông và người được ủy quyền.



D. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại phiên họp Đại hội ĐCĐTN năm 2019:

I. Khai mạc:

1. Chào cờ và giới thiệu thành phần tham dự:

Ông Huỳnh Công Phát – Trưởng ban Thư ký điều khiển nghi thức chào cờ và giới thiệu đại biểu (như trên) tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

2. Báo cáo biên bản kiểm tra tư cách cổ đông:

Ông Nguyễn Thế Sự – Trưởng ban kiểm soát: Báo cáo biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự :

Tổng số cổ đông của Tổng công ty là 247 cổ đông, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu là 300.000.000 cổ phần, tương ứng với tổng vốn điều lệ của Tổng Công ty là 3.000.000.000.000 đồng (Ba nghìn tỷ đồng).

Số lượng cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội là 56 người;

Tương ứng với số lượng cổ phần sở hữu và được ủy quyền là 295.956.134 cổ phần, chiếm 98,6% vốn Điều lệ Tổng Công ty.

Đảm bảo đủ điều kiện tiến hành Đại hội và đề nghị cổ đông cho phép Đại hội bắt đầu tiến hành.

3. Giới thiệu danh sách Chủ tịch đoàn, Ban Thư ký, Ban Bầu cử và Kiểm phiếu và chức năng, nhiệm vụ:

Ông Huỳnh Công Phát – Trưởng ban Thư ký giới thiệu danh sách Chủ tịch đoàn, Ban Thư ký, Ban Bầu cử và Kiểm phiếu và chức năng, nhiệm vụ:

a. Chủ tịch đoàn:

- Ông Nguyễn Văn Minh – Chủ tọa;
- Ông Huỳnh Thanh Hải – Thành viên;
- Ông Trần Nguyên Vũ – Thành viên;
- Ông Nguyễn Văn Thiện – Thành viên;
- Ông Mai Hữu Tín – Thành viên.

b. Ban Thư ký:

- Ông Huỳnh Công Phát – Trưởng ban;
- Ông Trần Quốc Huân – Thành viên.

c. Ban bầu cử và kiểm phiếu:

- Ông Đinh Tuấn Kiệt – Trưởng ban;
- Ông Huỳnh Hữu Hùng – Thành viên;
- Ông Vũ Huy Hoàng – Thành viên;
- Ông Lê Trọng Nghĩa – Thành viên;
- Ông Huỳnh Quốc Huy – Thành viên;
- Ông Lưu Nguyễn Khánh Hòa – Thành viên.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

Đồng ý : 100 %
Không đồng ý : 00 %

Không có ý kiến : 00 %

Chủ tịch đoàn, Ban Thư ký, Ban kiểm soát lên vị trí làm việc và Đoàn Chủ tịch bắt đầu điều khiển Đại hội.

II. Các nội dung làm việc của Đại hội:

1. Ông Trần Nguyên Vũ thay mặt Đoàn Chủ tịch thông qua Chương trình Đại hội và dự thảo Quy chế làm việc (theo văn bản) của Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

Đồng ý : 100 %

Không đồng ý : 00 %

Không có ý kiến : 00 %

2. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và kế hoạch năm 2019:

Ông Trần Nguyên Vũ thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và kế hoạch năm 2019 (theo văn bản). Trong đó:

a). Kết quả hoạt động SXKD năm 2018 so với kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã giao:

- Một số chỉ tiêu chính trong BCTC hợp nhất:

ĐVT: VND

	CHỈ TIÊU	2 tháng năm 2018 (thực tế)
1	Tổng doanh thu	247.805.244.563
2	Tổng chi phí hoạt động	221.806.976.623
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	25.998.267.940
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	24.617.673.111
	- Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	24.246.287.317
	- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	371.385.794
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	81

- Một số chỉ tiêu chính trong BCTC riêng như sau:

ĐVT: VND

STT	CHỈ TIÊU	2 tháng năm 2018 (ước tính)	2 tháng năm 2018 (thực tế)	Thực hiện so với kế hoạch	%
1	Tổng doanh thu	34.405.000.000	16.947.128.797	(17.457.871.203)	-51%
2	Tổng chi phí hoạt động	12.184.000.000	41.241.876.214	29.057.876.214	238%
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	22.221.000.000	(24.294.747.417)	(46.515.747.417)	-209%
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	22.201.000.000	(24.294.747.417)	(46.495.747.417)	-209%
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	74	(81)		

b). Các kế hoạch, định hướng của HĐQT năm 2019:

b.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh trên BCTC riêng và hợp nhất năm 2019 như sau:

DVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch BCTC hợp nhất 2019	Kế hoạch BCTC riêng 2019 (*)
1	Tổng doanh thu thuần	1.513.000.000.000	434.630.000.000
1.1	Doanh thu hoạt động SX-KD	1.507.300.000.000	31.000.000.000
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	5.700.000.000	403.630.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	230.400.000.000	184.616.000.000

(*) Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận sau thuế TNDN trên BCTC riêng năm 2019 đã được cổ đông phê duyệt tại ĐHĐCĐ thành lập Tổng Công ty SX-XNK Bình Dương – CTCP ngày 26/10/2018.

b.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp căn cứ vào BCTC riêng như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2019
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5% LNST năm 2019
2	Quỹ đầu tư phát triển	5% LNST năm 2019
3	Thù lao HĐQT, BKS, các tiểu ban thuộc HĐQT, người quản trị công ty	2.074.000.000 đồng
4	Chia cổ tức	150.000.000.000 đồng

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

Đồng ý : 100 %

Không đồng ý : 00 %

Không có ý kiến : 00 %

3. Thông qua báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019:

Ông **Trần Nguyên Vũ** thông qua báo cáo của ban Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019 (theo văn bản).

a). Kết quả một số chỉ tiêu chính về kết quả hoạt động SXKD năm 2018 so với kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông giao (như báo cáo hoạt động của HĐQT nêu trên).

b). Báo cáo KQKD 06 tháng đầu năm 2019, so với kế hoạch năm 2019:

Chỉ tiêu	KQKD 06 tháng năm 2019 (BCTC riêng chưa kiểm toán)	Kế hoạch kinh doanh năm 2019 (BCTC riêng)	%TH/KH
Tổng doanh thu thuần	200.222.682.413	434.630.000.000	46,07%
Doanh thu hoạt động SX-KD	9.287.868.264	31.000.000.000	29,96%
Doanh thu hoạt động tài chính	190.934.814.149	403.630.000.000	47,30%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	95.251.402.960	184.616.000.000	51,59%

c). Các kế hoạch kinh doanh năm 2019 (các chỉ tiêu như báo cáo hoạt động của HĐQT nêu trên).

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

Đồng ý : 100 %

Không đồng ý : 00 %

Không có ý kiến : 00 %

4. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019:

Ông Nguyễn Thế Sự thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019 (theo văn bản).

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

Đồng ý : 100 %
Không đồng ý : 00 %
Không có ý kiến : 00 %

5. Thông qua Tờ trình về việc mua lại không quá 12% cổ phần của Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa Quốc tế Hạnh Phúc:

Ông Trần Nguyên Vũ thông qua tờ trình về việc mua lại không quá 12% cổ phần của Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa Quốc tế Hạnh Phúc do công ty liên kết nắm giữ (theo văn bản).

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

Đồng ý : 99,983 %
Không đồng ý : 00,017 %
Không có ý kiến : 00 %

6. Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2022:

a. Ông Trần Nguyên Vũ thông qua đơn xin từ nhiệm của Ông Huỳnh Thanh Hải – TV.HĐQT và Ông Đình Công Hoàng – TV.HĐQT và Tờ trình bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2022 (theo văn bản).

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

Đồng ý : 100 %
Không đồng ý : 00 %
Không có ý kiến : 00 %

b. Ông Trần Nguyên Vũ thông qua đơn đề cử:

- Công ty TNHH MTV Đầu tư và Quản lý dự án Bình Dương (đại diện 182.927.400 cổ phần) đề cử Ông Nguyễn An Định – TV.HĐTV kiêm P.TGD kiêm KTT và lý lịch cá nhân;
- Công ty cổ phần Sam Holdings (đại diện 24.000.000 cổ phần) đề cử Ông Trần Việt Anh – TGD và lý lịch cá nhân.

Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách đề cử và ứng cử với tỷ lệ:

Đồng ý : 100 %
Không đồng ý : 00 %
Không có ý kiến : 00 %

c. Ông Đình Tuấn Kiệt – Trưởng Ban bầu cử và kiểm phiếu: Xin ý kiến Đại hội về Quy chế bầu cử, ứng cử đã công bố thông tin.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế đề cử và ứng cử với tỷ lệ:

Đồng ý : 100 %
Không đồng ý : 00 %
Không có ý kiến : 00 %



Hướng dẫn thể thức bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2022 theo quy chế đã ban hành.

d. Đại hội tiến hành bỏ phiếu. Ban bầu cử tiến hành việc kiểm phiếu:

(Trước khi tiến hành, BTC đề nghị BKS công bố tình hình tham dự thực tế của cổ đông và người được ủy quyền:

Số lượng cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội là 68 người;

Tương ứng với số lượng cổ phần sở hữu và được ủy quyền là 296.864.250 cổ phần, chiếm 98,95 % vốn Điều lệ Tổng Công ty).

Ông **Đình Tuấn Kiệt** đã công bố biên bản kết quả bầu bổ sung TV.HĐQT nhiệm kỳ 2018-2022 như sau:

- Ông **Nguyễn An Định** trúng cử Thành viên HĐQT với số phiếu tín nhiệm là 61,47%
- Ông **Trần Việt Anh** trúng cử Thành viên HĐQT với số phiếu tín nhiệm là 38,53%.

e. Ông **Trần Nguyên Vũ** thay mặt Đoàn Chủ tịch đã mời hai thành viên mới của HĐQT lên ra mắt Đại hội.

7. Thông qua Tờ trình về việc thay đổi thời gian cam kết nắm giữ cổ phiếu của các cổ đông chiến lược:

Ông **Lý Thanh Châu** thông qua tờ trình về việc thay đổi thời gian cam kết nắm giữ cổ phiếu của các cổ đông chiến lược (theo văn bản). Với nội dung chính “*Thay đổi thời hạn cam kết nắm giữ cổ phần của các Nhà đầu tư chiến lược từ 05 năm còn 03 năm như quy định của Nghị định 126/2017/NĐ-CP*”.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

Đồng ý	: 100 %
Không đồng ý	: 00 %
Không có ý kiến	: 00 %

8. Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018:

Ông **Lý Thanh Châu** thông qua tờ trình Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018 (theo văn bản).

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

Đồng ý	: 100 %
Không đồng ý	: 00 %
Không có ý kiến	: 00 %

9. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019:

Ông **Lý Thanh Châu** thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019 (theo văn bản). Trong đó:

a). Năm 2018: **lỗ sau thuế TNDN là: 24.294.747.417 đồng. Khoản lỗ này sẽ được chuyển lỗ qua các năm sau theo quy định của pháp luật hiện hành.**

b). Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

Căn cứ vào kế hoạch lợi nhuận sau thuế của BCTC riêng năm 2019: 184.616.000.000 đồng và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 với các chỉ tiêu.

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5% Lợi nhuận sau thuế năm 2019
2	Quỹ đầu tư phát triển	5% Lợi nhuận sau thuế năm 2019
3	Thù lao HĐQT, BKS, các Tiểu ban thuộc HĐQT, người phụ trách quản trị công ty	2.074.000.000 đồng
4	Chia cổ tức	150.000.000.000 đồng

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

Đồng ý : 100 %

Không đồng ý : 00 %

Không có ý kiến : 00 %

10. Thông qua Tờ trình báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch năm 2019:

Ông Lý Thanh Châu thông qua tờ trình báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch năm 2019 (theo văn bản). Trong đó:

a). Chi trả thù lao HĐQT và BKS cho 2 tháng cuối năm 2018 như sau:

Chỉ tiêu	Tổng mức thù lao được duyệt (*)	Tổng mức thù lao chi trả thực tế
Thù lao HĐQT & BKS	345.600.000 đồng	Chưa chi trả

(*) Tổng mức thù lao cho HĐQT & BKS trong 2 tháng cuối năm 2018 đã được phê duyệt theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ ngày 26/10/2018.

Nguyên nhân chưa chi trả: Kế hoạch kinh doanh 2018 của Tổng công ty bị lỗ nên không chi trả khoản thù lao HĐQT & BKS

b). Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT & BKS năm 2019 như sau:

Chỉ tiêu	Tổng mức thù lao dự kiến chi trả
Thù lao HĐQT & BKS	2.074.000.000 đồng

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

Đồng ý : 100 %

Không đồng ý : 00 %

Không có ý kiến : 00 %

11. Thông báo thành lập các Tiểu ban trực thuộc HĐQT trong nhiệm kỳ 2018 – 2022 và lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho 02 tháng cuối năm 2018 và năm 2019 (theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thành lập):

Ông Lý Thanh Châu thông báo:

a). Việc thành lập các Tiểu ban trực thuộc HĐQT trong nhiệm kỳ 2018-2022 (theo văn bản). Theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thành lập và nghị quyết các kỳ họp HĐQT lần 2,

lần 3 và lần 4 nhiệm kỳ 2018-2011 đã thành lập 03 Tiểu ban trực thuộc HĐQT và bổ sung các thành viên đến nay gồm:

a.1). Tiểu ban chiến lược và phát triển công ty: Có 05 (năm) thành viên.

- Ông Mai Hữu Tín – TV.HĐQT : Trưởng ban.
- Ông Nguyễn Văn Thiên – TVĐL.HĐQT : Phó ban.
- Ông Huỳnh Thanh Hải – TV.HĐQT : Phó ban.
- Ông Mai Văn Nghĩa – P.TGĐ Cty Friesland Campina VN : Thành viên.
- Ông Huỳnh Hữu Hùng – Giám đốc Phòng PTDA Tổng Công ty : Thành viên.

a.2). Tiểu ban nhân sự, lương, thưởng: Có 04 (bốn) thành viên.

- Ông Võ Hồng Cường – TV.HĐQT : Trưởng ban.
- Ông Lý Thanh Châu – TV.HĐQT : Phó ban.
- Ông Nguyễn Hồng Anh – GD.HC-NS của Tổng Công ty : Thành viên.
- Ông Trần Hồng Khôi – TP.HC-NS Công ty ĐT&QLDA : Thành viên.

a.3). Tiểu ban kiểm toán nội bộ: Có 03 (ba) thành viên.

- Ông Lê Trọng Nghĩa – TVĐL.HĐQT : Trưởng ban.
- Ông Nguyễn Thanh Xuân – TV.BKS : Phó ban.
- Ông Mai Nguyễn Khánh Trình – GD Tài chính Tổng Cty : Thành viên.

b). Thống nhất chọn Chi nhánh Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC kiểm toán độc lập cho 02 tháng cuối năm 2018 và năm 2019 (Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thành lập và Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT ngày 10-04-2019 của Hội đồng quản trị).

III. Kết thúc Đại hội:

Ông **Huỳnh Công Phát** thay mặt Ban Thư ký thông qua Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 nhiệm kỳ 2018-2022.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Biên bản với tỷ lệ:

- Đồng ý : 100 %
- Không đồng ý : 00 %
- Không có ý kiến : 00 %

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 nhiệm kỳ 2018-2022 của Tổng Công ty SX-XNK Bình Dương - CTCP bế mạc vào lúc 11 giờ 00 phút, ngày 31 tháng 07 năm 2019.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI


Huỳnh Công Phát


Trần Quốc Huân

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

CHỦ TỌA




NGUYỄN VĂN MINH